

HỒ SƠ YÊU CẦU

**Cung cấp dịch vụ ủy thác mua PTVT tàu bay của VNA giai đoạn
15/6/2024 đến 14/6/2027**

Hà Nội, ngày..... tháng 5 năm 2024

ylh

Thư mời chào hàng cạnh tranh dịch vụ ủy thác mua PTVT máy bay

Tổng công ty Hàng không Việt Nam (VNA) có nhu cầu lựa chọn Nhà cung cấp dịch vụ ủy thác mua PTVT (nhập khẩu PTVT) của đối tác nước ngoài.

VNA yêu cầu chào hàng cạnh tranh đối với dịch vụ ủy thác nhập khẩu PTVT nói trên từ các NCC có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam, đang cung cấp các dịch vụ ủy thác nhập khẩu, giao nhận PTVT máy bay cho các hãng hàng không.

HSDX của các NCC sẽ được gửi tới VNA bằng e-mail, fax hay giao trực tiếp vào hoặc trước 15 giờ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến địa chỉ sau:

Ban Quản lý vật tư

Tổng công ty hàng không Việt Nam - CTCP

200 Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Hà Nội

Tel: 84-4-38-722253

Fax: 84-4-38-722254

E-mail: hohh@vietnamairlines.com

yennh@vietnamairlines.com

yenht@vietnamairlines.com

VNA sẽ đánh giá hồ sơ và đàm phán với các NCC để có bản chào cuối cùng tốt nhất cho VNA trước khi ký kết hợp đồng.

Kính thư,



Hoàng Hải Hồ

Trưởng Ban Quản lý vật tư

Tổng công ty hàng không Việt Nam-CTCP



MỤC LỤC

Thư mời chào hàng cạnh tranh các dịch vụ ủy thác mua PTVT

- A. Mô tả chung
- B. Quy định cụ thể
- C. Đánh giá hồ sơ đề xuất
- D. Thông báo NCC được lựa chọn và ký kết hợp đồng

Mẫu 1: Bảng chào giá

Mẫu 2: Chi tiết dịch vụ trọn gói

Mẫu 3 : Bảng kê hợp đồng đang cung cấp dịch vụ ủy thác mua PTVT cho các hãng HK

VIẾT TẮT VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- VNA: Tổng công ty hàng không Việt Nam
- NCC: Nhà cung cấp dịch vụ
- HSYC: Hồ sơ yêu cầu cung cấp dịch vụ
- HSDX: Hồ sơ đề xuất của NCC
- VAT : Thuế GTGT hàng nhập khẩu
- HQ: Hải quan tại các cửa khẩu Việt Nam
- AOG: trường hợp cần gấp PTVT
- VAECO : Công ty TNHH MTV Kỹ thuật máy bay
- Dịch vụ Trọn gói: (chi tiết công việc như Mẫu 2)

ya

A. Mô tả chung

- PTVT được hiểu là Phụ tùng vật tư máy bay (bao gồm các thiết bị, bộ phận, linh kiện dùng cho máy bay) mà VNA mua để đảm bảo hoạt động khai thác, kỹ thuật của đội bay của VNA.
- PTVT máy bay gửi về Việt Nam từ các nhà cung cấp khác nhau trên thế giới PTVT là hàng mới hoặc cũ (có chứng chỉ), hàng có thể là hàng VNA phải thanh toán 100% tiền hàng, có thể là hàng FOC.

B. Quy định cụ thể :

1. Yêu cầu về dịch vụ:

- Thực hiện dịch vụ ủy thác nhập khẩu PTVT máy bay theo Bảng chi tiết dịch vụ kèm theo (Mẫu 2: chi tiết dịch vụ);
- Địa điểm giao/nhận hàng: cửa kho Công ty VAECO tại Nội Bài và Tân Sơn Nhất;
- Thời gian : 24/7

2. Yêu cầu về tư cách NCC: NCC DV là NCC đang cung cấp dịch vụ ủy thác nhập khẩu/giao nhận PTVT máy bay.

3. Thời hạn Hợp đồng: 3 năm, từ tháng 15/6/2024 đến 14/6/2027

4. Giá dịch vụ :

VNA yêu cầu NCC điền giá chào vào các ô tương ứng trong Bảng chào giá kèm theo (Mẫu 1).

Giá dịch vụ trọn gói theo điều kiện: VNA ứng tiền hàng, NCC ứng và nộp tiền thuế VAT hàng nhập khẩu.

5. Thanh toán :

Căn cứ theo yêu cầu cụ thể trên mỗi đơn hàng, NCCDV hoàn thiện bộ chứng từ để làm thủ tục thanh toán cho đối tác nước ngoài. Đối với PTVT mua mới, Purchase order, VNA ứng trước tiền hàng để NCCDV làm thủ tục thanh toán cho đối tác nước ngoài. NCC chịu trách nhiệm về yêu cầu thanh toán của mình. NCC đồng thời hoàn thiện bộ chứng từ làm thủ tục thanh/quyết toán với VNA.

Đối với PTVT cho, tặng, đổi (FOC Purchase order, Exchange order), NCCDV chỉ làm thủ tục thanh quyết toán với VNA, không thanh toán cho đối tác nước ngoài. Thời hạn thanh toán : 30 ngày kể từ ngày VNA nhận Hóa đơn và hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của NCC.

6. Hồ sơ đề xuất :

NCC gửi Hồ sơ đề xuất gồm :

- Thư chào giá, cam kết chất lượng dịch vụ (bản gốc)
- Giấy Đăng ký kinh doanh (bản công chứng)
- Biểu giá theo mẫu của VNA (Mẫu 1)
- Bảng danh mục dịch vụ theo mẫu của VNA được điền đầy đủ theo yêu cầu (Mẫu 2)
- Bảng kê Hợp đồng ủy thác nhập khẩu PTVT máy bay, trong đó ghi rõ hợp đồng ủy thác nhập khẩu PTVT có hình thức ủy thác mua tương tự như dịch vụ VNA đang chào (Mẫu 3)

ngn

- Bảng kê danh mục hợp đồng mua PTVT với đối tác nước ngoài mà NCC đã/đang thực hiện.
- Dự thảo Hợp đồng dịch vụ với VNA

Thư chào giá và các hồ sơ trong HSDX phải có chữ ký của Người đại diện theo pháp luật của NCC hoặc Người được ủy quyền theo Giấy ủy quyền của Người đại diện theo pháp luật.

7. Hợp đồng :

NCC gửi Dự thảo Hợp đồng dịch vụ với VNA kèm theo HSDX

8. Thời hạn nộp HSDX:

NCC gửi Hồ sơ chào giá trước 15h ngày 28/05/2024

Giá chào có hiệu lực ít nhất đến 28/08 /2024

NCC có thể gửi Hồ sơ chào giá theo đường bưu điện, email :

- Gửi trực tiếp :

Địa chỉ:

Tổng công ty Hàng không Việt Nam
200 Nguyễn Sơn, Quận Long Biên, Hà Nội
Hoàng Hải Hồ
Trưởng Ban Quản lý vật tư
Tel: 84-4-38729 323
Fax:84-4-38732 754

Bì thư ghi : “Hồ sơ Chào giá dịch vụ ủy thác mua PTVT máy bay của VNA ”.

- Gửi qua Email:

Fax: 84-4-38732 754
Attn: Mr Hoàng Hải Hồ - Team leader
Email: hiennt@vietnamairlines.com
Copy: Ms Nguyễn Hoàng Yến
Email: yennh@vietnamairlines.com
Ms Hoàng Thị Yến
Email: yenht@vietnamairlines.com

C. Đánh giá HSDX :

VNA sẽ đánh giá để lựa chọn NCC trên cơ sở HSDX/Chào giá và các tài liệu giải thích, làm rõ HSDX/Chào giá của NCC. Trong quá trình đánh giá, VNA có quyền làm rõ các nội dung của HSDX do các NCC chào. Việc làm rõ có thể bằng e-mail. Các NCC sẽ làm rõ cho VNA bằng e-mail.

Bước 1: Đánh giá HSDX đạt yêu cầu :

NCC phải nộp đủ các hồ sơ theo yêu cầu quy định tại Mục 6, trong đó NCC phải trả lời đủ các nội dung trong Mẫu 2.

Bước 2 : Đánh giá năng lực NCC, tiêu chuẩn kỹ thuật:

NCC đạt yêu cầu Bước 1 được đánh giá tiếp Bước 2.

Điều kiện tiên quyết :

Yên

- NCC có ít nhất 1 hợp đồng đang cung cấp dịch vụ ủy thác mua PTVT tại các cửa khẩu Việt Nam cho các hãng HK (Mẫu số 3)
- NCC cam kết thực hiện tất cả các dịch vụ theo yêu cầu của VNA (Mẫu 2);

Đáp ứng 2 điều kiện tiên quyết về năng lực và kỹ thuật và được đưa vào đánh giá Bước 3.

Bước 3 : Đánh giá tài chính (giá chào)

NCC đạt yêu cầu Bước 2 được đánh giá tiếp Bước 3.

Đánh giá trên cơ sở bản chào của các NCC.

NCC được lựa chọn là NCC đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, có đơn giá dịch vụ thấp nhất (giá sau khi đàm phán).

Trường hợp có 2 NCC dịch vụ giá ngang nhau, VNA sẽ lựa chọn NCC là công ty đang có vốn góp của VNA.

VNA có quyền thu thập, làm rõ các thông tin để đánh giá NCC có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ ủy thác mua PTVT theo yêu cầu của VNA.

Trong quá trình đánh giá, VNA sẽ đàm phán với các NCC để có giá chào tốt nhất cho VNA.

VNA không có nghĩa vụ phải giải thích về quyết định lựa chọn NCC của mình.

D. Thông báo NCC đáp ứng yêu cầu và ký hợp đồng với VNA

VNA sẽ gửi thư thông báo NCC được lựa chọn có chào giá cuối cùng tốt nhất. NCC được lựa chọn, có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong vòng 1 ngày làm việc và triển khai ký hợp đồng.

ylh

Mẫu 1: Bảng giá dịch vụ:

Giá trị lô hàng theo PO	SL PO	Tỷ lệ % phí ủy thác
Dưới 210 triệu đ	347	
Từ 210 triệu đồng đến 600 triệu đồng	275	
Từ 600 triệu đồng đến 1 tỷ đồng	187	
Từ 1 tỷ đồng đến 3 tỷ đồng	168	
Từ 3 tỷ đồng đến 6 tỷ đồng	171	
Tối thiểu 1,250,000 đ/PO	145	
Tối đa 56.100.000 đ/PO	21	
Tổng cộng		

Giá tính theo biểu phí % cho 1 PO (đơn hàng)

Giá trị lô hàng đã bao gồm thuế GTGT

Giá dịch vụ trên không thay đổi trong suốt thời hạn hợp đồng.

ylw

Mẫu 2: Bảng chi tiết công việc dịch vụ XNK ủy thác PTVT mua mới, (bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau để đảm bảo giao/nhận hàng tại kho VAECO):

PHẠM VI CÔNG VIỆC	NCCDV chấp nhận	Ghi chú
Ủy thác nhập khẩu PTVT mua mới, cho, tặng,		
1. Ký hợp đồng với đối tác ngoại NCCDV chịu trách nhiệm liên hệ, đàm phán và ký hết hợp đồng khung với đối tác nước ngoài cung cấp PTVT. Hợp đồng ngoại là căn cứ pháp lý cho các giao dịch thương mại quốc tế, mua bán đổi trả PTVT giữa NCCDV (thay mặt VNA) và đối tác nước ngoài.		
2. Tiếp nhận đơn hàng và xử lý yêu cầu		
2.1. NCCDV tiếp nhận các đơn hàng hoặc yêu cầu về lô hàng nhập khẩu cụ thể qua email từ VNA. NCCDV thực hiện việc đặt hàng trên website của đối tác ngoại (trường hợp đối tác ngoại có hệ thống đặt hàng online) hoặc qua email.		
2.2. Đối với các đơn hàng mua PTVT (Purchase order) có yêu cầu trả trước (payment in advance), NCCDV căn cứ vào công văn yêu cầu và đơn hàng mua của VNA để làm thủ tục trả trước cho đối tác nước ngoài.		
2.3 NCCDV chịu trách nhiệm theo dõi, cập nhật thông tin giao hàng từ đối tác nước ngoài, cung cấp cho đối tác các thông tin về đại lý vận chuyển quốc tế do VNA chỉ định và giám sát cho đến khi lô hàng về đến VN		
3. Làm thủ tục nhập khẩu		
3.1. NCCDV tiếp nhận chứng từ vận chuyển từ đại lý vận chuyển do VNA chỉ định, chịu trách nhiệm tập hợp các chứng từ cần thiết để làm thủ tục nhập khẩu (hợp đồng ngoại liên quan, hóa đơn, packing list, chứng chỉ EASA/FAA hoặc C of C để được miễn giảm thuế, chứng từ khác khi được cơ quan Hải quan yêu cầu) và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các chứng từ khai báo (bao gồm nhưng không giới hạn các		

thông tin thông quan qua mạng).		
3.2. NCCDV tự đứng tên trên tờ khai hải quan, tự chịu trách nhiệm và nghĩa vụ pháp lý liên quan với tư cách là nhà nhập khẩu và đăng ký tờ khai HQ lên hệ thống hải quan điện tử, sử dụng chữ ký số của mình, kê khai mã thuế, tự tính thuế và nộp thuế. Kiểm tra, rà soát, áp mã thuế theo mã thuế hợp lý theo biểu thuế hiện hành; chịu trách nhiệm bảo vệ và chứng minh với cơ quan hải quan về mã thuế đã áp, chịu trách nhiệm pháp lý về mã thuế, về tính chính xác và trung thực của bộ hồ sơ nhập/xuất		
3.3. Với chi phí và trách nhiệm của mình, NCCDV chịu trách nhiệm nộp phạt, thực hiện thủ tục truy thu thuế (nếu có)... và các chế tài khác của các cơ quan hữu quan nhà nước khi thất bại trong việc chứng minh tính chính xác/sai lệch của hàng hoá và hồ sơ xuất nhập khẩu.		
3.4. Đối với hàng hóa nhập khẩu có điều kiện, NCCDV tự đứng ra xin các giấy phép với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn tất thủ tục nhập khẩu. Cam kết đảm bảo về mặt pháp lý khi triển khai công việc để không làm chậm/gián đoạn tiến độ giao nhận phụ tùng máy bay.		
3.5. NCCDV phải hoàn thành thủ tục trong vòng 24 giờ đối với hàng khẩn cấp (AOG) và tối đa 72 giờ đối với hàng khác sau giờ chuyên bay có PTVT hạ cánh. Yêu cầu dịch vụ 24/7, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ.		
4. Bàn giao hàng		
4.1. Sau khi hoàn thành thủ tục, NCCDV tiến hành kiểm tra, chụp ảnh tình trạng bao bì, hàng hóa và ký Biên bản bàn giao cho đơn vị mà VNA yêu cầu.		
4.2. Trường hợp có báo cáo bất thường về lô hàng thì NCCDV thông báo cho VNA để phối hợp làm việc với các đối tác nhằm giải quyết bất thường có liên quan.		
5. Thanh toán với VNA và thanh toán cho đối tác nước ngoài		
5.1. Căn cứ theo yêu cầu cụ thể trên mỗi đơn hàng, NCCDV hoàn thiện bộ chứng từ để làm thủ tục thanh toán cho đối tác nước ngoài và chịu trách nhiệm về yêu cầu thanh toán của		

mình. Đối với PTVT mua mới, Purchase order, VNA sẽ ứng trước tiền hàng. NCCDV đồng thời hoàn thiện bộ chứng từ làm thủ tục thanh quyết toán với VNA . 5.2. Đối với PTVT cho, tặng, đổi (FOC Purchase order, Exchange order), NCCDV chỉ làm thủ tục thanh quyết toán với VNA, không làm thanh toán cho đối tác nước ngoài.		
6. Kiểm tra sau thông quan Trường hợp kiểm tra sau thông quan, NCCDV chủ động làm việc với cơ quan hải quan để giải trình trên cơ sở những hồ sơ đã cung cấp, VNA không làm việc trực tiếp với Hải quan.		
7. Các công việc liên quan khác		

Mẫu 3: Bảng kê Hợp đồng đang có hiệu lực về cung cấp dịch vụ ủy thác mua PTVT tại các cửa khẩu Việt Nam cho các hãng hàng không

TT	Hợp đồng	Thời hạn HĐ	Cung cấp cho Hãng HK	Phạm vi dịch vụ
1				
2				
3				
...				

Mục “ Phạm vi dịch vụ” yêu cầu ghi rõ hợp đồng nào cung cấp dịch vụ trọn gói ủy thác mua/giao nhận PTVT tương tự như dịch vụ ủy thác mua VNA đang chào.

ylh